

DỰ THẢO

QUY CHẾ

Về liên chính nghiên cứu trong hoạt động khoa học và công nghệ
tại Trường Đại học Khoa học tự nhiên

(Ban hành kèm theo Quyết định số: .../QĐ-KHTN ngày ... tháng ... năm 2025 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng và mục tiêu

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định các quy tắc về liên chính nghiên cứu trong hoạt động khoa học và công nghệ (KH&CN), bao gồm: đề xuất, tuyển chọn, thực hiện nhiệm vụ KH&CN, phản biện, đánh giá khoa học, báo cáo và công bố kết quả nghiên cứu. Quy chế cũng quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng tư vấn liên chính nghiên cứu và việc xử lý các hành vi vi phạm.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng đối với toàn thể viên chức, người lao động, người học (nghiên cứu sinh, học viên cao học, sinh viên) và các cá nhân, tổ chức có tham gia vào hoạt động KH&CN tại Trường Đại học Khoa học tự nhiên (ĐH KHTN).

3. Mục tiêu:

a) Xây dựng một môi trường hoạt động KH&CN liên chính, lành mạnh và thực chất tại Trường, phù hợp với sứ mạng là trung tâm đào tạo, nghiên cứu, phát triển khoa học công nghệ của đất nước.

b) Nâng cao nhận thức và ý thức tự giác tuân thủ của mỗi cá nhân, xem phòng ngừa là trọng tâm.

c) Góp phần nâng cao uy tín của Trường trong cộng đồng khoa học và xã hội, đáp ứng yêu cầu của một trường đại học tự chủ, tiên tiến.

Điều 2. Giải thích từ ngữ:

Các thuật ngữ trong Quy chế này được hiểu theo quy định tại Điều 3 và Điều 8 của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 và Điều 2 Quy chế về liên chính nghiên cứu của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM). Các khái niệm chính bao gồm:

1. Liêm chính nghiên cứu: Là cách hành xử trung thực, minh bạch, công bằng và có trách nhiệm trong hoạt động KH&CN.

2. Đạo văn (Plagiarism): Là việc sử dụng từ ngữ, ý tưởng, dữ liệu hoặc tài sản trí tuệ của người khác mà không trích dẫn nguồn.

3. Tự đạo văn (Self-plagiarism): Là việc tái sử dụng phần lớn công trình đã công bố của chính mình mà không trích dẫn nguồn một cách hợp lệ.

4. Bịa đặt (Fabrication): Là hành vi cố ý tạo ra và báo cáo những dữ liệu hoặc kết quả không có thật.

5. Ngụy tạo (Falsification): Là hành vi làm sai lệch, thay đổi hoặc bỏ qua dữ liệu, kết quả nghiên cứu để không phản ánh đúng sự thật.

6. Hành vi vi phạm liêm chính nghiên cứu: Là hành vi nhằm đạt được lợi ích cho bản thân hoặc người khác một cách không trung thực, không công bằng trong hoạt động KH&CN.

Chương II

CÁC QUY TẮC LIÊM CHÍNH NGHIÊN CỨU

Điều 3. Liêm chính trong đề xuất, tuyển chọn nhiệm vụ KH&CN

1. Không sao chép, chiếm đoạt ý tưởng khoa học của người khác trong hồ sơ đề xuất.
2. Không nộp một đề xuất nhiệm vụ đã được cơ quan khác phê duyệt để xin tài trợ tại Trường, trừ khi có sự đồng ý rõ ràng của tất cả các bên liên quan.
3. Không giả mạo chữ ký hoặc tự ý đưa tên người khác vào danh sách thành viên nghiên cứu khi chưa được sự đồng ý của họ.
4. Không lợi dụng chức vụ, quyền hạn hoặc các mối quan hệ để tác động không lành mạnh đến quá trình xét duyệt, tuyển chọn nhiệm vụ KH&CN.

Điều 4. Liêm chính trong quá trình thực hiện nhiệm vụ KH&CN

1. Thực hiện đầy đủ và trung thực các mục tiêu và nội dung, phương pháp nghiên cứu, tiến độ thực hiện theo đề cương đã được phê duyệt.
2. Tuyệt đối không bịa đặt, ngụy tạo đối tượng, dữ liệu hoặc kết quả nghiên cứu. Mọi hành vi làm sai lệch bản chất nghiên cứu bị coi là vi phạm nghiêm trọng.
3. Minh bạch trong quá trình nghiên cứu. Các số liệu, quy trình phải được ghi chép, lưu trữ cẩn thận và sẵn sàng cho việc kiểm tra, giám sát khi cần thiết.
4. Tôn trọng và ghi nhận công bằng sự đóng góp của các thành viên trong nhóm nghiên cứu và các đối tác liên quan.

Điều 5. Liêm chính trong báo cáo và công bố khoa học

1. Trích dẫn nguồn: Luôn tuân thủ quy định về trích dẫn trong mọi báo cáo và công bố khoa học để tránh đạo văn và tự đạo văn.

2. Tính trung thực: Báo cáo và công bố kết quả một cách trung thực, không ngụy tạo hoặc lựa chọn dữ liệu một cách có chủ đích để làm sai lệch kết quả.

3. Trách nhiệm tác giả:

a) Ghi nhận đầy đủ và sắp xếp thứ tự tác giả dựa trên sự đóng góp thực chất về mặt khoa học của từng thành viên.

b) Không đưa tên những người không có đóng góp đáng kể vào danh sách đồng tác giả (tác giả "quà tặng") hoặc bỏ sót tên những người có đóng góp (tác giả "ma").

c) Tất cả các đồng tác giả phải có sự đồng thuận về nội dung bản thảo và việc nộp công bố.

4. Ghi nhận đơn vị công tác: Bắt buộc ghi tên "Trường Đại học Khoa học tự nhiên" và/hoặc "Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh" là đơn vị chủ quản trên tất cả các công bố khoa học hình thành từ nhiệm vụ KH&CN của Trường, trừ trường hợp có quy định khác trong các thỏa thuận hợp tác.

5. Trách nhiệm lựa chọn nơi công bố: Người nghiên cứu phải có trách nhiệm tìm hiểu kỹ và tránh gửi bản thảo đến các tạp chí săn mồi, tạp chí mạo danh đã được cộng đồng khoa học cảnh báo.

6. Ghi nhận tài trợ: Các ghi nhận về sự tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong các báo cáo và công bố khoa học phải tuân theo quy định chung của nhà nước, của trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và thông lệ quốc tế của từng ngành.

7. Phải có ý kiến của các đồng tác giả về việc ghi và không ghi tên trong các ấn phẩm khoa học nếu không có thỏa thuận nào khác, tuân thủ đúng việc tuyên bố quyền tác giả theo quy định khi công bố.

8. Không bán, tặng kết quả nghiên cứu cho cá nhân, tổ chức khác để sử dụng vào mục đích trái với thông lệ, hợp đồng hoặc chuẩn mực khoa học

Điều 6. Liêm chính trong phản biện và đánh giá khoa học

1. Không nhận lời phản biện, đánh giá khi không đủ năng lực chuyên môn hoặc có xung đột lợi ích.

2. Phản biện, đánh giá một cách công tâm, khách quan, dựa trên các tiêu chí khoa học, không bị chi phối bởi quan hệ cá nhân hay lợi ích vật chất.

3. Có trách nhiệm bảo mật thông tin liên quan đến công trình được giao phản biện và nội dung đánh giá theo quy định.

4. Tiếp thu các ý kiến phản biện một cách khoa học; không có hành vi tiêu cực hoặc trù dập đối với những người có ý kiến phản biện trái chiều.

Điều 7. Liêm chính trong tài chính và khen thưởng

1. Sử dụng kinh phí nghiên cứu đúng mục đích, minh bạch và tuân thủ các quy định tài chính hiện hành.
2. Không giả mạo chứng từ, chữ ký trong hồ sơ thanh quyết toán tài chính.
3. Không ngụy tạo thông tin, kết quả nghiên cứu để đăng ký xét khen thưởng hoặc các danh hiệu khoa học. Không sử dụng công trình, công bố của tập thể tác giả để đăng ký dự thi, xét khen thưởng khi chưa có sự đồng ý của các tác giả khác.
4. Việc đăng ký xét khen thưởng cho một công trình tập thể phải có sự đồng ý của tất cả các đồng tác giả.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 8. Hội đồng tư vấn liêm chính nghiên cứu cấp Trường

1. Thành lập: Hiệu trưởng Trường ĐH KHTN quyết định thành lập Hội đồng tư vấn liêm chính nghiên cứu cấp Trường (Hội đồng) theo nhiệm kỳ của Hiệu trưởng, trên cơ sở đề xuất của Phòng Khoa học Công nghệ và Phòng Tổ chức - Hành chính.
2. Thành phần: Hội đồng có số thành viên là số lẻ (từ 7 đến 11 thành viên), bao gồm:
 - a) Chủ tịch: Đại diện Ban Giám hiệu.
 - b) Thư ký: Trưởng phòng Phòng Khoa học Công nghệ (hoặc tương đương).
 - c) Ủy viên: Đại diện lãnh đạo các Phòng, Khoa và các nhà khoa học có uy tín, am hiểu về các lĩnh vực chuyên môn chính của Trường.
 - d) Hội đồng có 01 nhân viên hành chính để giúp việc cho Hội đồng trong các công tác tiếp nhận hồ sơ liêm chính, tổ chức cuộc họp Hội đồng, lưu trữ hồ sơ Hội đồng.
3. Tổ chuyên gia tư vấn: từ 1-3 người tùy theo nhu cầu thực tế.
4. Nhiệm vụ:
 - a) Tư vấn cho Hiệu trưởng trong việc thẩm định, xác minh và kết luận về các cáo buộc vi phạm liêm chính nghiên cứu.
 - b) Tiếp nhận, xử lý các đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh liên quan đến liêm chính nghiên cứu theo quy trình.
 - c) Đề xuất các hình thức xử lý vi phạm phù hợp với quy định.
 - d) Tư vấn về các biện pháp tăng cường văn hóa liêm chính nghiên cứu trong toàn Trường.

Điều 9. Tổ chức và nguyên tắc làm việc của Hội đồng liên chính nghiên cứu cấp Trường

1. Chủ tịch Hội đồng triệu tập phiên họp toàn thể Hội đồng và chỉ tiến hành họp khi có mặt ít nhất 2/3 thành viên, trong đó phải có Chủ tịch (hoặc người được Chủ tịch ủy quyền) và Thư ký Hội đồng.

2. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc thảo luận và đồng thuận với ít nhất 1/2 thành viên có mặt đồng ý bằng hình thức bỏ phiếu kín.

3. Sau buổi họp, Chủ tịch Hội đồng ban hành thông báo kết luận phiên họp bằng văn bản. Hội đồng tư vấn liên chính nghiên cứu cấp đơn vị có trách nhiệm báo cáo đến cấp có thẩm quyền bằng văn bản nội dung họp và đề xuất, kiến nghị giải quyết (nếu cần).

4. Khi có kiến nghị từ các cá nhân, đơn vị, Hiệu trưởng yêu cầu Hội đồng tư vấn liên chính nghiên cứu cấp cơ sở tiến hành họp để giải quyết các vấn đề liên quan và tham mưu cho Hiệu trưởng ra quyết định.

Điều 10. Trách nhiệm của Trường và các đơn vị trực thuộc

1. Trường ĐH KHTN:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan để triển khai, phổ biến và giám sát việc thực hiện Quy chế này, phù hợp với quyền tự chủ được giao.

b) Tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng về liên chính nghiên cứu cho cán bộ và người học.

c) Cung cấp các công cụ cần thiết (ví dụ: phần mềm kiểm tra trùng lặp) để hỗ trợ việc đảm bảo liên chính nghiên cứu.

2. Các đơn vị trong Trường:

a) Viên chức quản lý các đơn vị chịu trách nhiệm phổ biến và đôn đốc việc thực hiện Quy chế này trong phạm vi đơn vị mình.

b) Chủ động phòng ngừa, phát hiện và xử lý sơ bộ các vi phạm liên chính nghiên cứu ở cấp độ đơn vị.

Điều 11. Trình tự xử lý vi phạm

1. Tiếp nhận thông tin: Khi có thông tin về hành vi vi phạm (qua các hội đồng, nghiệp vụ quản lý, thanh tra, khiếu nại, tố cáo), thông tin sẽ được chuyển đến Hội đồng.

2. Xác minh:

a) Đối với các vi phạm rõ ràng và người vi phạm thừa nhận, Hội đồng đề xuất Hiệu trưởng ra quyết định xử lý.

b) Đối với các vụ việc phức tạp hoặc người vi phạm không thừa nhận, Hội đồng sẽ tổ chức họp, thu thập bằng chứng, lắng nghe giải trình của các bên liên quan để đưa ra kết luận.

3. Quyết định xử lý: Căn cứ vào kết luận và đề xuất của Hội đồng, Hiệu trưởng sẽ ban hành quyết định xử lý chính thức.

4. Thời hạn giải quyết: Thời hạn giải quyết vi phạm không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận thông tin. Trường hợp phức tạp có thể gia hạn nhưng không quá 30 ngày.

Điều 12. Các hình thức xử lý vi phạm

Tùy theo mức độ vi phạm, các hình thức xử lý sau có thể được áp dụng:

1. Đối với nhiệm vụ KH&CN:

- a) Mức độ nhẹ: Nhắc nhở bằng văn bản và yêu cầu khắc phục.
- b) Mức độ trung bình: Không công nhận kết quả, sản phẩm có vi phạm; buộc thanh lý nhiệm vụ đang thực hiện.
- c) Mức độ nặng: Hủy kết quả đã nghiệm thu; không được tham gia làm chủ nhiệm hoặc thành viên nhiệm vụ KH&CN các cấp trong vòng 03 năm.

2. Đối với báo cáo, công bố khoa học:

- a) Yêu cầu đính chính hoặc rút lại công bố.
- b) Hủy bỏ kết quả nghiệm thu, thu hồi các khen thưởng, lợi ích vật chất đã được hưởng từ công bố vi phạm.

3. Đối với viên chức, người lao động, người học:

- a) Không xem xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng, nâng lương trước thời hạn.
- b) Áp dụng các hình thức kỷ luật khác theo quy định của pháp luật về viên chức, lao động và quy chế người học.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Quy chế này là một phần của hệ thống quản trị nhà trường theo mô hình tự chủ, đảm bảo năng lực quản trị, lãnh đạo và quản lý hiệu quả.

2. Phòng Khoa học Công nghệ và Phòng Tổ chức - Hành chính là các đơn vị đầu mối, có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị liên quan để hướng dẫn, giám sát việc thực hiện Quy chế này.

3. Viên chức quản lý các đơn vị trực thuộc có trách nhiệm phổ biến Quy chế này đến toàn thể cán bộ, người lao động và người học trong đơn vị.

Điều 14. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Mọi quy định trước đây của Trường trái với Quy chế này đều bị bãi bỏ.
3. Các nội dung chưa có trong Quy chế liên chính này sẽ được viện dẫn theo Quy chế liên chính của ĐHQG-HCM khi thực hiện liên chính khoa học tại Trường.
4. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế do Hiệu trưởng quyết định trên cơ sở đề xuất của Hội đồng tư vấn liên chính nghiên cứu, Phòng Khoa học Công nghệ, Phòng Tổ chức - Hành chính.